

Số: 395/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 29 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt thu hồi, bổ sung, điều chỉnh dự toán  
vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu  
quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và  
miền núi năm 2022, 2023, 2024 (Lần 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 24**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của  
Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục  
tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của  
Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của  
Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai  
đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã  
hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”*

*Căn cứ Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của  
Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -  
xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai  
đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ  
Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn  
ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn  
2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của  
HĐND tỉnh về phân bổ vốn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện các Chương*

trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về phê chuẩn phương án phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho huyện, thành phố năm 2023; Nghị quyết số 260/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về phê chuẩn phương án phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho huyện, thành phố năm 2024;

Xét Tờ trình số 204/TTr-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La; Báo cáo thẩm tra số 681/BC-DT ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt thu hồi, bổ sung, điều chỉnh dự toán kinh phí vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024 (Lần 2) đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 29 tháng 06 năm 2022; Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022; Nghị quyết số 260/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh, số tiền **110.459.662.000 đồng**. Cụ thể:

1. Phê duyệt thu hồi, bổ sung dự toán vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024, số tiền **18.046.662.000 đồng**. Cụ thể:

a. Thu hồi về ngân sách tỉnh dự toán kinh phí vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024 của Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, số tiền **18.046.662.000 đồng**.

b. Phê duyệt bổ sung dự toán vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 cho 02 huyện Quỳnh Nhai và Mường La từ nguồn kinh phí thu hồi tại điểm a, khoản 1, điều 1, số tiền **18.046.662.000 đồng**, để thực hiện Dự án 4 - Tiểu dự án 1.

*(Chi tiết tại biểu số 01,02 kèm theo)*

2. Phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024, trong nội bộ các huyện, số tiền **92.413.000.000 đồng**. Cụ thể:

- Năm 2022: 3.329.000.000 đồng

- Năm 2023: 13.820.000.000 đồng



- Năm 2024: 75.264.000.000 đồng

(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)

3. Các nội dung không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 29 tháng 06 năm 2022; Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022; Nghị quyết số 260/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Khoá XV, Kỳ họp chuyên đề thứ 24 thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy các huyện Thuận Châu, Mai Sơn, Mộc Châu, Phù Yên, Bắc Yên, Quỳnh Nhai Sốp Cộp, Vân Hồ; HĐND; UBND, UBMTTQ Việt Nam các huyện Thuận Châu, Mai Sơn, Mộc Châu, Phù Yên, Bắc Yên, Quỳnh Nhai Sốp Cộp, Vân Hồ;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, 100b.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**



**Biểu số 01**

**Phê duyệt thu hồi dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số 395/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Tổng cộng	Trong đó		Ghi chú
			Dự án 5 - Tiểu dự án 2	Dự án 7	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18.046,662</b>	<b>14.116,000</b>	<b>3.930,662</b>	
<b>1</b>	<b>Sở Y tế</b>	<b>3.930,662</b>	-	<b>3.930,662</b>	
-	Năm 2022 <sup>1</sup>	167,400		167,400	
-	Năm 2023 <sup>2</sup>	743,262		743,262	
-	Năm 2024 <sup>3</sup>	3.020,000		3.020,000	
<b>2</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>	<b>14.116,000</b>	<b>14.116,000</b>	-	
-	Năm 2024	14.116,000	14.116,000		

Ghi chú:

- (1) Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh : Sở Tài chính thực hiện hạch toán chuyển nguồn sang năm 2024 tại Công văn số 880/STC-QLNS ngày 20/3/2024
- (2) Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND tỉnh: Sở Tài chính thực hiện hạch toán chuyển nguồn sang năm 2024 tại Công văn số 880/STC-QLNS ngày 20/3/2024
- (3) Nghị quyết số 260/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh.



**Biểu số 02**

**Phê duyệt bổ sung dự toán vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Dự  
án 4 - Tiểu dự án 1, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội  
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024**

*(Kèm theo Nghị quyết số 395/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Huyện	Tổng cộng	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18.046,662</b>	
<b>1</b>	<b>Huyện Mường La</b>	<b>14.116,000</b>	
-	Năm 2024	14.116,000	
<b>2</b>	<b>Huyện Quỳnh Nhai</b>	<b>3.930,662</b>	
-	Năm 2022	167,400	
-	Năm 2023	743,262	
-	Năm 2024	3.020,000	

Biểu số 03

Phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 395/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được sử dụng	Trong đó				Dự toán điều chỉnh							Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó			
			Dự án 1 - Nước sinh hoạt phân tán	Dự án 3		Dự án 9 - Tiểu dự án 1	Điều chỉnh giảm			Điều chỉnh tăng			Dự án 1 - Nước sinh hoạt phân tán		Dự án 3		Dự án 4 - Tiểu Dự án 1	
				Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tổng cộng	Dự án 1 - Nước sinh hoạt phân tán	Dự án 3 - Tiểu dự án 1	Dự án 9 - Tiểu dự án 1	Tổng cộng	Dự án 3 - Tiểu dự án 2			Dự án 4 - Tiểu Dự án 1	Tiểu dự án 1		Tiểu dự án 2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>96.214</b>	<b>9.533</b>	<b>75.227</b>	<b>3.681</b>	<b>7.773</b>	<b>92.413</b>	<b>9.413</b>	<b>75.227</b>	<b>7.773</b>	<b>92.413</b>	<b>9.376</b>	<b>83.037</b>	<b>96.214</b>	<b>120</b>	<b>-</b>	<b>13.057</b>	<b>83.037</b>
<b>I</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>4.285</b>	<b>-</b>	<b>3.329</b>	<b>956</b>	<b>-</b>	<b>3.329</b>	<b>-</b>	<b>3.329</b>	<b>-</b>	<b>3.329</b>	<b>3.329</b>	<b>-</b>	<b>4.285</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4.285</b>	<b>-</b>
	Huyện Quỳnh Nhai	4.285		3.329	956		3.329		3.329		3.329	3.329		4.285			4.285	
<b>II</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>16.545</b>	<b>-</b>	<b>6.047</b>	<b>2.725</b>	<b>7.773</b>	<b>13.820</b>	<b>-</b>	<b>6.047</b>	<b>7.773</b>	<b>13.820</b>	<b>6.047</b>	<b>7.773</b>	<b>16.545</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>8.772</b>	<b>7.773</b>
	Huyện Quỳnh Nhai	16.545		6.047	2.725	7.773	13.820		6.047	7.773	13.820	6.047	7.773	16.545			8.772	7.773
<b>III</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>75.384</b>	<b>9.533</b>	<b>65.851</b>			<b>75.264</b>	<b>9.413</b>	<b>65.851</b>	<b>-</b>	<b>75.264</b>	<b>-</b>	<b>75.264</b>	<b>75.384</b>	<b>120</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>75.264</b>
1	Huyện Thuận Châu	16.348		16.348			16.348		16.348		16.348		16.348	16.348				16.348
2	Huyện Mai Sơn	7.127		7.127			7.127		7.127		7.127		7.127	7.127				7.127
3	Huyện Mộc Châu	4.490	795	3.695			4.490	795	3.695		4.490		4.490	4.490				4.490
4	Huyện Phù Yên	9.462	6.740	2.722			9.462	6.740	2.722		9.462		9.462	9.462				9.462
5	Huyện Bắc Yên	10.301	696	9.605			10.181	576	9.605		10.181		10.181	10.301	120			10.181
6	Huyện Sốp Cộp	13.839	525	13.314			13.839	525	13.314		13.839		13.839	13.839				13.839
7	Huyện Vân Hồ	13.817	777	13.040			13.817	777	13.040		13.817		13.817	13.817				13.817

(1) Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh: Các huyện thực hiện hạch toán chuyển nguồn sang năm 2024 theo quy định của Luật NSNN;

(2) Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND tỉnh: Các huyện thực hiện hạch toán chuyển nguồn sang năm 2024 theo quy định của Luật NSNN;

(3) Nghị quyết số 260/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh